

HOA THIÊNG 2015

“Nhu Don Bosco, Với người trẻ, Cho người trẻ”

Các anh chị em thân mến,

Cha muốn khởi đầu lá thư dẫn giải và quảng diễn chủ đề hoa thiêng đây với những lời chào thăm thân thương nhất gửi đến tất cả anh chị em trong Đại Gia Đình Salêdiêng. Theo truyền thống mọi năm, hoa thiêng trước tiên được gửi đến Mẹ Bề Trên Tổng Quyền, thay mặt cho các chị em Con Đức Mẹ Phù Hộ. Hoa thiêng trở nên như một **khung định hướng** sự hiệp thông cho toàn thể gia đình Salêdiêng trên khắp thế giới.

Kèm theo việc trình bày hoa thiêng, Cha rất chân thành gửi lời chúc mừng Giáng sinh và năm mới tốt lành nhất đến tất cả. Chúng ta cử hành cả hai dịp này như là quà tặng Ân sủng Thiên Chúa trao ban. Cha rất vui mừng vì đây là cơ hội để Cha chuyển lời chúc mừng của cá nhân Cha đến từng người. Dù không thể trực tiếp gặp gỡ từng cá nhân, nhưng Cha hy vọng rằng Cha có thể biểu tỏ tình cảm của Cha đến với anh chị em qua lá thư dẫn giải đơn sơ về chủ đề then chốt của hoa thiêng năm nay.

1. Một di sản thiêng liêng cao đẹp

Theo truyền thống gia đình Salêdiêng chúng ta, Cha vẫn xem hoa thiêng như là một gia sản thiêng liêng cao đẹp, bởi vì nó luôn mang chở một điều gì đó gần sát với trái tim của Don Bosco. Những bản hoa thiêng đầu tiên, cũng giống những câu châm ngôn, đã ra đời như một phần của truyền thống Salêdiêng, khởi đầu từ những thập niên 1850 thời Don Bosco. Trong tập Hội sử quyền III, trang 433-434, chúng ta đọc thấy rằng, Don Bosco vẫn có thói quen rất thường xuyên, là khi Ngài muốn ngỏ trao với ai một lời khuyên, Ngài viết cho họ vài ba chữ. Nhiều lời khuyên bảo như thế, hiện nay vẫn còn được lưu giữ. Những lời khuyên này mang tính rất cá nhân, khuyến mời họ làm những điều tốt lành và xa tránh những việc xấu xa. Ngoài ra, ngay từ những năm đầu tiên tại Nguyen xá, vào các dịp cuối năm, Don Bosco bắt đầu soạn hoa thiêng, hoặc những câu châm ngôn gửi đến các học sinh của Ngài nói chung, và Ngài cũng viết những lời khuyên khác gửi đến từng người nói riêng. Trước hết, hoa thiêng chung gửi đến các học sinh, thường là những lời dạy bảo, nhắc nhở các em về cách sống thường ngày và một vài điều khác để các em ghi nhớ, hầu chuẩn bị bước sang năm mới được tốt đẹp. Don Bosco tiếp tục ban hoa thiêng như thế hầu như đều đặn hàng năm.

Hoa thiêng cuối cùng

Don Bosco đã ban hoa thiêng cuối cùng cho các học sinh của Ngài trong một hoàn cảnh rất đặc biệt. Chúng ta cũng tìm thấy bản hoa thiêng này trong bộ Hội sử quyền XVIII, trang 502-504. Khi Don Bosco cảm thấy sức lực của mình đang cạn kiệt dần, Ngài cho gọi Don Rua và Đức Cha Cagliero đến bên giường bệnh. Qua giọng nói yếu ớt, Ngài ngỏ ban những lời huấn dụ cuối cùng cho các vị ấy và cho tất cả các Salêdiêng. Ngài chúc lành cho các nhà ở Châu Mỹ và nhiều anh em hội viên đang sống tại đó. Ngài cũng chúc lành cho tất cả các cộng tác viên Italia, cho gia đình họ, và cuối cùng Ngài xin họ hứa với Ngài là sẽ luôn yêu thương nhau như anh chị em ruột

thịt. Ngài cũng nhắc nhở họ năng lãnh nhận Bí Tích Thánh Thể và sùng kính Đức Maria Phù Hộ Các Giáo Hữu.

Đón nhận những lời huấn dụ này của Cha Thánh, trong thư luân lưu thứ ba, Don Rua đã mô tả lại những giây phút cảm động đó, cùng với những lời dặn dò của Don Bosco. Don Rua viết thêm: “Những huấn dụ này là Hoa thiêng cuối cùng trước thềm năm mới, mà Don Bosco gửi trao đến tất cả các nhà Salêdiêng. Cha Thánh của chúng ta muốn tâm tình của Ngài đi vào trọn cuộc sống từng người, và những huấn dụ đó được Ngài chuẩn nhận như là Hoa thiêng để khởi đầu năm mới”. (MB XVIII, 502-503).

2. Hoa thiêng diễn bày tính duy nhất cho toàn thể gia đình Salêdiêng chúng ta

Việc đặt Thiên Chúa vào chỗ tối thượng cùng với sự hiệp thông, là tâm điểm của tính thần nghiệm Salêdiêng. Đây cũng là nét đặc thù của gia đình Salêdiêng mà chúng ta phải chú tâm trước tiên (*Hiển chương gia đình Salêdiêng, khoản 5*). Chúng ta xác tín như thế, bởi lẽ điều đó giúp chúng ta trở về căn gốc đặc sủng của Thần Khí, ơn đặc sủng mà Don Bosco đã chuyển giao để chúng ta sống, chúng ta bảo toàn, đào sâu, và không ngừng phát huy, cùng hòa nhịp với Nhiệm Thể Đức Kitô, hầu tăng tiến không ngừng.

Trong sự hiệp thông này, chúng ta nhận ra sự dị biệt và đồng thời, cả tính duy nhất. Cả hai khía cạnh này đều có căn rễ nơi sự thánh hiến qua Bí Tích Rửa Tội, khi chúng ta cùng nhau chia sẻ tính thần Don Bosco, và thông dự vào sứ mệnh Salêdiêng qua việc phục vụ giới trẻ, đặc biệt những em nghèo khổ nhất (*Hiển chương, khoản 4*).

Vì lý do đó, trong mỗi hoa thiêng, chúng ta nhấn mạnh đến chiều kích hiệp thông, là điểm nhấn hàng đầu trong đại gia đình Salêdiêng chúng ta. Hiểu như thế, hoa thiêng sẽ giúp gợi ra những kế hoạch mục vụ cho các thành phần cũng như các nhóm trong đại gia đình, nhưng đây không phải là mục đích chính yếu. Điều mà Hoa Thiêng nhắm đến không phải là để đề ra kế hoạch mục vụ toàn niên, nhưng đúng hơn, Hoa thiêng hàm ngâm một sứ điệp kiến tạo tính hiệp nhất và sự hiệp thông cho toàn thể gia đình Salêdiêng với một hướng đích chung.

Các anh chị em trong đại gia đình Salêdiêng thân mến, vì lý do đó, Cha đề nghị Hoa thiêng cho năm 2015, một năm mới mà Chúa sẽ trao ban cho chúng ta, với chủ đề:

Như Don Bosco

Với người trẻ, cho người trẻ

3. Như Don Bosco, với trái tim mục tử và sự chọn lựa giáo dục của Ngài theo kế hoạch của Thiên Chúa

Ngày nay, khi nói “Như Don Bosco”, nghĩa là trước hết, chúng ta phải hiểu biết Ngài, tái khám phá tinh thần của Ngài với tất cả ý nghĩa tròn đầy của ý niệm đó. Đó là tinh thần mà ngày hôm nay chúng ta cần phải thực thi với trọn vẹn năng lực đoàn sủng và với những phương cách phù hợp.

Từ những góc cạnh khác nhau nơi quà tặng đoàn sủng này, hôm nay, Cha chỉ muốn nêu lên hai khía cạnh:

-Tình yêu Mục tử (hay trái tim của vị “Mục tử nhân lành”) là sức mạnh điều hướng trọn vẹn cuộc sống và những công việc Don Bosco thực hiện.

-Khả năng của Don Bosco, khi Ngài cất nghĩa ý niệm “Ngày hôm nay” để chuẩn bị cho “Ngày mai”.

3.1 Don Bosco với Trái Tim của “Người Mục Tử Nhân Lành”

Trái tim Đức Giêsu, vị mục tử nhân lành, chính là cốt lõi cho mọi hoạt động tông đồ chúng ta đảm nhận, và là cái khung quy chiếu thiết yếu cho chính đời sống của chúng ta. Đồng thời, nơi Don Bosco, chúng ta sẽ khám phá ra phương sách thực hiện với một “dạng thức Salêdiêng đặc thù”. Dạng thức này được định hình qua tinh thần độc đáo của nguyện xá Valdocco, hay tinh thần tương tự của Mornese, hoặc một tinh thần tương thích như thế với các nhóm trong gia đình Salêdiêng. Nhưng chúng ta nên nhớ rằng, điểm đồng quy đầu tiên trong đại gia đình chúng ta mà các nhóm đều phải ứng dụng, chính là đặc sủng của Don Bosco, đã được Chúa Thánh Thần khơi dậy để phục vụ cho thiện ích của Giáo Hội. Đây chính là đoàn sủng Salêdiêng chạm đến từng người, đồng thời mọi người phải biết khám phá và thi hành.

Nơi Don Bosco, câu nói diễn đạt hạnh phúc đời Ngài, cũng là kế hoạch đời sống của Ngài “Chỉ cần các con là người trẻ, đủ để Cha yêu thương các con”, chính là câu định hướng của Cha Thánh, mà ngay cả trước đó Ngài đã chọn lựa theo hướng giáo dục (Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô 2, thông điệp *Juvenum Patris*, số 4). Chúng ta biết rất rõ là, vì những người trẻ, vì những con cái của Ngài, Don Bosco đã làm mọi sự, đã huấn dụ, đã viết lách, đã thiết lập những cơ sở, đã đi đó đây, đã gặp gỡ các nhân viên chính quyền và giáo quyền.. Tất cả vì giới trẻ. Ngoài ra, Ngài còn rất quan tâm đến từng em một, để xuyên qua tình Cha Ngài trao ban, những người trẻ còn có thể nhìn ra dấu chỉ của một tình Cha khác cao cả hơn (Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô 2, thông điệp *Juvenum Patris*, số 2).

Đó là tình yêu đặc biệt dành cho giới trẻ, từng em một, một tình yêu mãnh liệt khiến Ngài làm mọi sự có thể làm được, dám phá bỏ những khuôn khổ cứng ngắc, dám vượt qua mọi rào cản của định kiến, miễn là làm sao có thể đến được với chúng. Vào năm 1892, trong tiến trình phong Thánh cho Don Bosco, Phanxicô Dalmazzo đã giơ tay tuyên thệ và tuyên bố rằng: “Có một hôm khi tôi và Rua đang đi cùng với Don Bosco trên phố, Ngài bỏ chúng tôi ở đó và chạy vội đến giúp một bạn trẻ công nhân xây dựng. Bạn đó đang đứng khóc vì không thể nào đẩy được chiếc xe thồ chở đồ quá nặng. Sự việc đó xảy ra giữa một con đường chính trong thành phố” (Bosco Teresio, *Don Bosco Visto da vicino*, Elle di Ci 1997, trang 108).

Tình yêu đặc biệt dành cho người trẻ đã thôi thúc Don Bosco hiến trọn bản thân, tìm mọi cách giúp chúng tăng triển, phục vụ thiện ích con người nơi chúng và giúp chúng đạt đến ơn cứu độ trường cửu. Đây là điều mà cả cuộc đời Don Bosco đã sống, đã trở nên mọi sự cho các thanh thiếu niên, và yêu thương chúng cho đến hơi thở cuối cùng. Một chi em trong đại gia đình chúng ta, là một học giả nghiên cứu về Don Bosco, đã diễn tả rất sắc bén đặc nét này. Chị viết: “Tình yêu mà Don Bosco dành cho các bạn trẻ được biểu tỏ qua những hành động cụ thể và thức thời. Ngài thích thú quan tâm đến đời sống của chúng, nhận ra nơi chúng những nhu cầu khẩn thiết, nhất là Ngài có năng khiếu bẩm sinh nhìn thấy những nhu cầu sâu tận bên trong tâm hồn chúng.

Nói rằng con tim Ngài dành trọn cho giới trẻ có nghĩa là, toàn thể con người Ngài, trí thông minh của Ngài, tình yêu, ý chí, sức lực của Ngài, tất cả Ngài dành hết cho giới trẻ, tìm kiếm thiện ích cho chúng, giúp chúng phát triển toàn diện, và ước mong giúp chúng đạt được ơn cứu độ đời đời. Vì vậy, đối với Don Bosco, Ngài mang chở một trái tim mênh mênh, nghĩa là Ngài dâng hiến trọn vẹn cuộc đời Ngài, trao ban tất cả cho giới trẻ cho đến hơi thở cuối cùng”. (P.Ruffinato, *Educhiamo con il cuore di Don Bosco*, số 6/2007 trang 9).

Nhiệt tình đó cũng thôi thúc Ngài tìm ra một giải pháp cùng theo quy chuẩn giống như thế, cho các trẻ nữ, với sự trợ giúp và cộng tác của Mẹ Maria Domenica Mazerello, vị Thánh đồng sáng lập, cùng với một nhóm hiền mẫu trẻ hợp tác với Mẹ nơi bối cảnh giáo xứ, để phục vụ cho việc đào luyện các trẻ nữ.

Trái tim mục tử của Don Bosco đã điều hướng Ngài lập nhóm các cộng sự viên khác, nam cũng như nữ, với cùng một dạng thức. Họ lãnhững con người được “thánh hiến” với các lời hứa trang trọng, để cùng liên kết hợp tác với nhau, chia sẻ với Ngài những lý tưởng tông đồ và giáo dục. Thêm vào đó, Ngài cũng mạnh mẽ cổ súy lòng tôn sùng Đức Trinh nữ Maria phù hộ, lòng yêu mến đối với Mẹ Hội Thánh. Đồng thời, Ngài cũng quan tâm, và tiếp tục thể hiện tình cảm sâu đậm đối với các cựu học sinh, con cái Ngài trước đây.

Những nỗ lực theo khuynh hướng cá nhân luôn đặt trọng tâm cho tất cả mọi hoạt động cũng như tầm nhìn của Don Bosco, đều xoay về mục tiêu chính, là “vươn đạt đến sự thánh thiện nơi bản thân qua việc hiến mình trong sứ vụ giáo dục” với một hồn tông đồ và sự nhiệt thành mãnh liệt. Đó chính là **Tình yêu mục tử** (Ruffinato, *Educhiamo con il cuore di Don Bosco*, số 2007, trang 9). Đối với Don Bosco, thật chính xác, bởi vì Cha Thánh cảm nhận ra rằng, Ngài được mời gọi thông dự vào kế hoạch của Thiên Chúa, nên tình yêu mục tử mà Ngài diễn bày chính là đặt Thiên Chúa vào chỗ tối thượng trong cuộc đời Ngài. Thiên Chúa là Đấng đã mang lại ý nghĩa cho cuộc sống Ngài, cho mọi công việc Ngài thực hiện, cho sứ vụ linh mục của Ngài, đến mức độ Ngài đã sống trọn sự tự hủy bản thân hiến dâng cho Thiên Chúa, không cần so đo tính toán. Bởi vì Ngài cảm nhận rằng chính Thiên Chúa mời gọi Ngài thông dự vào chương trình của Thiên Chúa, nên Ngài quảng diễn đức ái mục tử bằng việc yêu thương những người trẻ, cho dù hoàn cảnh sống và thực trạng của chúng như thế nào chăng nữa. Mục đích là để dẫn chúng hướng đến sự tròn đầy của cuộc sống làm người, theo khuôn mẫu Đức Giêsu. Cụ thể, giúp chúng trở nên những công dân ngay lành và trở nên con cái Chúa một cách thật sự.

Đây là chìa khóa căn bản cho chính hiện hữu chúng ta, để chúng ta sống và thực hành đoàn sủng Salêdiêng. Nếu từng người trong chúng ta có thể cảm nhận ra một ngọn lửa như thế bùng cháy từ sâu tận trong chính hữu thể mình, một ngọn lửa đã từng nung nấu trái tim của Don Bosco, khơi dậy nơi chúng ta niềm đam mê giáo dục như Don Bosco, tiếp cận các bạn trẻ từng em một với một chiều sâu, tin tưởng chúng, đồng thời xác tín nơi chúng hạt mầm vươn tới sự thiện và Vương quốc nước Trời, để giúp chúng biết nỗ lực, và lôi kéo chúng đến gặp Đức Giêsu, thì bằng cách đó, chúng ta sẽ mang chở nơi chính cuộc sống chúng ta sự toàn hảo nhất của đoàn sủng Salêdiêng.

3.2 Lịch sử Thiên Chúa và lịch sử con người

Cha xác tín và nhiều người cũng xác tín rằng, Don Bosco có khả năng đặc biệt để biết cách đọc được những dấu chỉ thời đại. Ngài biết cách kiến tạo cho riêng Ngài những giá trị mà thời đại

Ngài đã gọi mở, đặc biệt trong các lãnh vực linh đạo, đời sống xã hội và giáo dục..vv..Ngài cũng có khả năng đóng ấn trên những giá trị mà Ngài đã thủ đắc, khiến Ngài nổi trội, khác hẳn những vĩ nhân khác cùng thời.

Điều này giúp Ngài hiểu được hiện tại, cho dù Ngài đã từng sống cho tương lai. Don Bosco nhìn hiện tại với cặp mắt của Thiên Chúa, đáng kiến tạo lịch sử. Đây là tầm nhìn của những con người biết nhìn vào lịch sử và nhận ra những dấu chỉ sự hiện diện của Thiên Chúa nơi đó. Lịch sử chính là hiện tại, chứ không phải quá khứ. Nhìn vào lịch sử với cái nhìn trong sáng như thế, là phương cách tuyệt hảo nhất và chúng ta chỉ có thể có một tầm nhìn như thế khi biết cắt nghĩa mọi biến cố nơi Thiên Chúa. Don Bosco đã có một hướng nhìn như vậy để biết cách đáp ứng những nhu cầu nơi con cái Ngài.

Bởi vì Don Bosco đã sống và hoạt động như thế, chúng ta ngày hôm nay cũng được mời gọi để khẩn xin Ngài dạy chúng ta biết cách đọc ra những dấu chỉ thời đại hầu cứu giúp các bạn trẻ. Tổng Tu Nghị đặc biệt đã diễn tả sự xác tín như sau “Don Bosco có một cảm thức cao độ trước những nhu cầu của thời đại. Ngài huấn luyện các cộng sự viên đầu tiên cũng trong tinh thần này....Xã hội hiện đại ngày hôm nay với những đổi thay sâu xa và mau lẹ đòi hỏi phải có những con người với một dạng thức mới. Đó là những con người có khả năng vượt thắng những khó khăn trước những đổi thay của cuộc sống, và cũng phải biết tiếp tục tìm ra những giải pháp phù hợp cho những vấn đề, hơn là rút lui về sống cô thủ với những câu trả lời đã được dọn sẵn. Họ phải có khả năng để phân định đâu là những giá trị trường tồn ẩn tàng nơi những đổi thay, và sự thay đổi đó sẽ vẫn còn tiếp tục mãi mãi” (*Tổng Tu Nghị Đặc Biệt* số 665). Với mong ước sống đoàn sủng Salêdiêng thích ứng với thời đại như thế, thì con đường rộng mở trước mắt chúng ta, chính là con đường gọi mời chúng ta hãy kiến tạo cho mình một trái tim mục tử như Don Bosco, được biểu tỏ cùng với khả năng biết mềm dẻo, biết thích nghi, và luôn đặt mình dưới lăng kính đức tin, ngày ngày hôm nay, và ngay tại nơi đây.

4. Với người trẻ, cho người trẻ, đặc biệt cho những em nghèo khổ nhất

4.1 “Với người trẻ”, sống với họ và ở giữa họ

Các anh chị em trong gia đình Salêdiêng thân mến,

Cha đề cập đến ý niệm “**Với người trẻ**”, bởi vì đây là điểm khởi đầu để chúng ta có thể nhập thể đoàn sủng Salêdiêng vào trong chính cuộc sống chúng ta. Chúng ta sống với người trẻ, ở giữa chúng, gặp gỡ chúng trong cuộc sống hằng ngày, khám phá thế giới của chúng, yêu thích cuộc sống chúng, khích lệ chúng biết can đảm định hướng cuộc đời mình, khơi dậy nơi chúng cảm thức về Thiên Chúa, và giúp chúng vươn đạt đến những hướng đích cao cả.

Thế giới của người trẻ là một thế giới đầy những khả thể. Để có thể trở nên men trong bột giữa thế giới hôm nay, chúng ta phải học biết, phải có khả năng thẩm định với phong thái lạc quan và trí phán đoán, những gì người trẻ quan tâm và yêu thích. Thách đố về sứ mạng của chúng ta giữa người trẻ, luôn gắn kết với khả năng tiên tri, biết đọc những dấu chỉ thời đại, giống như Don Bosco mà Cha đã nhiều lần nhắc đến. Nói cách khác, chúng ta cần phải nhận thức điều Thiên Chúa đang ngõ trao cho chúng ta, và đang đòi hỏi chúng ta thực hiện, xuyên qua những bạn trẻ mà chúng ta tiếp cận.

Thách đố **này khởi đầu**, để xem chúng ta có khả năng biết lắng nghe, và có can đảm đối thoại rộng với hết mọi người, mọi nơi hay không, và không bao giờ tỏ ra cố chấp, thích đặt mình vào thế thượng phong và luôn cho mình là đúng. Khi chúng ta đóng vai trò “người học nghề”, chúng ta sẽ học được rất nhiều điều nơi các bạn trẻ, và học được cách biểu lộ cho chúng ta những mạo của Hội Thánh được nhập thể nơi chúng ta. Với những gì các bạn trẻ nói lên, qua sự hiện diện hay qua cả vẻ lạnh lùng của chúng, khi chúng có mặt đáp lại những cố gắng của chúng ta hay cả khi chúng vắng mặt, tất cả đều tỏ lộ những khắc khoải và kỳ vọng mà chúng đặt để nơi chúng ta. Cũng vậy, Thần Khí hiện diện nơi chúng và qua chúng, đang nói với chúng ta. Sau khi gặp gỡ chúng, chúng ta sẽ nhận ra những thương tổn, để rồi cần phải giúp nhau trở nên phong phú và cùng nhau khơi dậy những sự tốt lành.

4.2 “Với người trẻ”, diễn bày cho chúng tình yêu mục tử đặc biệt của chúng ta.

Chúng ta nói: “Với người trẻ”, bởi vì ngay từ lúc được Chúa Giêsu kêu mời, điều lấp đầy con tim chúng ta mà từng người đã lãnh nhận, chính là tình yêu mục tử đặc biệt, dành cho các trẻ em nam nữ, các thiếu niên, thanh niên, cả những người trẻ đã lập gia đình, một tình yêu đặc biệt được hiện lộ nơi chúng ta, cũng như đã thể hiện nơi Don Bosco. Đó là một đam mê rất thật, niềm đam mê tìm kiếm những gì tốt nhất cho chúng, bằng cách dành mọi sức lực, mọi cố gắng của chúng ta cho đến hơi thở cuối cùng.

Các cộng thể của chúng ta, ngay cả các nhóm gia đình Salêdiêng mà chúng ta thuộc về (như các cộng đoàn tu sĩ, các cộng đoàn cầu nguyện và dân thân trong việc phục vụ, các cộng đoàn làm chứng tá...) đều phải tìm cách hiện thị nét đặc biệt này giữa giới trẻ trong chính môi trường sống của họ. Sự hiện thị đó đòi hỏi chúng ta phải biết phân định, biết lựa chọn và nhất là biết tự hiến. Trên hết, điều đó có nghĩa là chúng ta cần sống quảng đại trong phục vụ, thể hiện sự vui tươi, thiết lập mối tương giao bằng hữu tốt đẹp, theo kế hoạch của cộng thể về việc cầu nguyện, về việc quy tụ lại với nhau, và về việc dân thân phục vụ. Hơn thế nữa, chúng ta cần thực hiện phương sách “ngôi nhà mở”, với những sáng kiến khác nhau, để quy tụ mọi người, và có những đề xuất đáp ứng những nhu cầu cụ thể của các bạn trẻ ngay tại địa phương mình.

Chúng ta **đâu biết rằng**, các bạn trẻ sẽ đánh giá chúng ta thật sự là một nhà Salêdiêng, khi chúng ta biết thân thiện rộng mở cho các nhóm bạn bè lui tới. Quả là có ý nghĩa, khi chúng ta đòi hỏi các cộng đoàn phải thực sự biết cởi mở cho đúng, biết vươn xa để điều nghiên, để phân định và chọn những quyết định phù hợp, hầu những quyết định đó được thực hiện một cách chắc chắn, được cộng đoàn nhắc nhở tới trong kinh nguyện hằng ngày, và luôn được khẳng quyết trong đời sống huynh đệ cũng như trong các thực hành mục vụ của cộng đoàn.

4.3 “Cho người trẻ”, đặc biệt những em nghèo khổ nhất

Cha đã nói một đôi lần, trong vài dịp khác nhau, Đức Thánh Cha ngỏ lời với toàn thể Giáo Hội là hãy đi ra “**vùng ven**”. Ngài thách đố chúng ta rất thẳng thắn và thật lòng, vì Ngài muốn chúng ta phải hiện diện ở “**vùng ven**”, tức là đến những nơi có những người trẻ đang bị tước đoạt hầu như tất cả, những người bị loại trừ và hầu như họ không còn cơ hội nào cả. Đồng thời, Cha cũng muốn nói rằng đối với Gia Đình Salêdiêng chúng ta, ý niệm “**vùng ven**” này rất ăn khớp với quy

cách riêng của chúng ta, bởi vì các hình thái bị gạt ra bên lề xã hội là một phần của ADN Salêdiêng nơi chúng ta. Valdocco của Don Bosco ngày xưa là gì nếu không phải là nơi quy tụ những đám trẻ bị thành phố rộng lớn gạt ra bên ngoài. Mornese là gì nếu không phải là chỗ tiếp đón những thanh thiếu nữ bị gạt ra khỏi xã hội giữa một vùng thôn quê. Chúng ta cần phải duyệt xét lại lương tâm của chúng ta, cá nhân cũng như tập thể gia đình Salêdiêng, trước những đòi hỏi mạnh mẽ từ phía Giáo hội, và đó cũng là một phần thuộc bản chất căn yếu của Tin Mừng. Chúng ta cần phải tự tra vấn xem chúng ta thật sự có sống với người trẻ hay chưa, đặc biệt đối với những em nghèo nhất, những em bị loại trừ, và những em cần đến chúng ta hơn cả. Không nhất thiết chúng ta phải quyết định xem chúng ta nên đi đến đâu, phải hiện diện nơi nào để được nổi lên như một ánh sao. Chỉ cần đến với những con người thấp kém nhất, nghèo khổ nhất, những con người cần đến chúng ta nhất, thì chính nơi đó mới đích thực làm nổi lên căn tính đoàn sủng của chúng ta. Sẽ đi ngược lại căn tính đoàn sủng này, nếu chúng ta chỉ biết tìm kiếm bản thân, để an cư cầu hòa. Đây là cách thái đáp ứng đòi hỏi của sứ mệnh chúng ta, “tại nơi đây và ngay bây giờ”.

4.4 “Vì người trẻ”, bởi vì chúng có quyền tìm gặp những mẫu gương sống nơi các tín hữu và nơi người lớn

Đối với việc phục vụ giới trẻ, sẽ là những gì rất cụ thể và khả thi hơn bao giờ hết, với một ý nghĩa rộng lớn, nếu có những mẫu gương tiêu biểu nơi các tín hữu và người lớn, để chúng có thể nhìn lên và bắt chước. Những người trẻ vẫn luôn kiếm tìm để có thể gặp được những Kitô hữu tốt lành, những con người rất đời thường giống họ, nhưng là những mẫu gương để họ ngắm nhìn và noi theo. Dưới góc cạnh này cũng như ở nhiều khía cạnh khác, những người trẻ đang ở trong giai đoạn được uốn nắn, vẫn thích xem họ phải sống như thế nào, phản chiếu qua những mẫu gương từ người khác. Họ cần tìm thấy căn tính của mình, và cần học hỏi để sống đức tin quanhững gương sáng cụ thể. Họ cần những “chứng nhân” hơn là “thầy dạy”.

Vì lý do đó, những sinh hoạt mục vụ chúng ta không được rập theo một khuôn khổ cứng nhắc, một lễ thói đơn phương cố hữu, bởi lẽ hoàn cảnh sống của người lớn và người trẻ rất khác biệt nhau. Đặc biệt đối với chúng ta là những nhà giáo dục, chúng ta cần phải ứng dụng rất nghiêm túc những đòi hỏi, như “sẵn sàng hy sinh mạng sống” để phục vụ Nước Trời, chấp nhận sống nghèo khó giản dị, luôn tỉnh táo trong lối sống mà chúng ta cá nhân cũng như cộng đoàn đã tự do lựa chọn như một phương cách mục vụ, luôn trân trọng và ưu tiên cho các bạn trẻ, năng gặp gỡ chúng và quảng đại phục vụ chúng.

4.5 “Cho người trẻ”. Tiếp xúc cá nhân với chúng, để chúng cảm nhận đang được đồng hành

Làm việc với giới trẻ và cho người trẻ, hẳn không phải là đặc quyền của chúng ta khi chúng ta tiếp cận những con người cụ thể bằng xương bằng thịt, những con người có nhiều khả năng, với những ước mơ, và sự tươi trẻ. Nhưng trên hết, đây là cơ hội để chúng ta cùng sánh bước với họ trên lộ trình trở về với Đức Giêsu, để biến đời sống và sứ điệp của Ngài thành của chính chúng ta. Chúng ta không cần lo lắng gì nơi bản tính căn cơ của đời sống và sứ điệp của Đức Giêsu, không cố lẩn tránh những thách đố gây nhức nhối liên quan đến bậc thang giá trị và cách sống của chính chúng ta. Chúng ta phải thâm tín rằng Tin Mừng, ngày hôm qua cũng như hôm nay và mãi

mãi, luôn mang chở tiềm năng rộng mở để được lắng nghe, được chú ý và được đón nhận với cách thái luôn mới mẻ như là Tin Vui tốt lành trong thế giới của người trẻ.

Về điều này, khi được lắng nghe và được đón nhận, Tin Mừng sẽ gọi ra cho chúng ta những thách đố cần phải dẫn thân quyết liệt để tiếp xúc với các cá nhân, đồng hành thiêng liêng với từng người trẻ, qua đó mỗi chúng ta là những Salêdiêng, dù nam hay nữ, chúng ta có thể soi dẫn những lối bước cho họ, và công hiến cho họ những chọn lựa trong cuộc sống. Theo gương Cha Thánh Gioan Bosco, chúng ta đang rất cần những nhà giáo dục biết rộng mở đón nhận những cái mới, sẵn sàng khai dẫn những chiều thức mới, đi bước trước để thử nghiệm và dám xông pha, trở nên những chứng nhân tinh tuyền nơi cuộc đời của những người trẻ, đặt nền tảng trên sự tương kính đối với họ, với những tình cảm chân thành và một thái độ tích cực. Và như thế, chúng ta đóng vai trò làm người “tạo điều kiện”, biết “trân trọng các giá trị” và biết “hướng dẫn” các bạn trẻ. Khi chúng ta nói về việc dẫn thân giáo dục đức tin cho giới trẻ, chúng ta không cần đề cập nhiều đến việc đưa những cái từ bên ngoài du nhập vào đời sống của chúng, cho bằng giúp chúng làm sáng lên cõi nội tâm sâu xa bên trong, nơi Thiên Chúa đang cư ngụ, và phát huy những tiềm năng cũng như những khả thể chúng mang sẵn nơi mình. Song, điều quan trọng hơn hết, là chúng ta cần đồng hành với họ trong chính trạng huống cuộc sống thực của họ, giúp họ phám khá ra căn tính sâu xa nhất của mình và tìm ra kế hoạch đời sống cho chính mình.

4.6 “Cho người trẻ” bởi vì giới trẻ, đặc biệt những em nghèo khổ nhất, là quà tặng cho chúng ta

Chính Cha cố Bê Trên Cả Juan E. Vecchi đã nói như thế :“Trẻ nghèo khổ mãi luôn là quà tặng được trao ban cho chúng ta” (*Công Báo* 359, trang 24). Chắc chắn chúng ta không thể nghĩ rằng Cha Vecchi chỉ muốn nhấn mạnh đến tinh thần nghèo khó. Nhưng Ngài muốn nói, khi chúng ta sống với chúng, ở giữa chúng, trước hết chúng sẽ là tài sản của chúng ta, chúng sẽ rao giảng Tin Mừng cho chúng ta, và chính chúng sẽ giúp chúng ta sống Phúc Âm cách thực sự theo phong cách đúng nhất của đoàn sủng Salêdiêng. Cha cũng mạnh dạn nói với anh chị em rằng, chính những người trẻ, nam cũng như nữ, đặc biệt những em nghèo khổ nhất, túng quẫn nhất, chính các em sẽ cứu chúng ta. Các em sẽ giúp chúng ta thoát khỏi lối sống đơn điệu nhạt nhẽo hằng ngày, thoát bỏ sự vô cảm, sự sợ sệt mà chúng ta thường có khi chỉ để tâm kiếm tìm sự thành thoi an toàn cho chính mình, chứ không biết mở rộng con tim, mở to đôi tai, mở toang tâm trí để làm những công việc mà Chúa Thánh Thần sai bảo.

Vì thiện ích của người trẻ và trước sự hiện diện của họ, chúng ta không thể trốn chạy những đòi hỏi khẩn cấp đến từ thực trạng cuộc sống họ. Họ đang đứng gõ cửa trước phòng của chúng ta. Chúng ta cùng hợp tác với nhau xuyên qua những công cuộc và những việc phục vụ đa dạng để làm sao luôn phát huy việc rộng mở đón tiếp người trẻ, lắng nghe những tiếng kêu cứu thầm lặng từ nơi họ: từ những người trẻ sống cô đơn, những nạn nhân của bạo lực, những bạn đang ở trong những gia đình bất hòa, những người bị tổn thương trong tâm hồn, bị những nhiễu với biết bao đau khổ và buồn sầu. Tin Mừng thúc bách chúng ta phải biết lắng nghe và đón nhận vô điều kiện những nhu cầu, những mong muốn và ngay cả những sợ hãi và những mơ ước của chúng. Cùng cùng cách thức đó, Tin Mừng thúc bách chúng ta cần phải ra tay giúp chúng giành lại khả năng tiếp tục kiếm tìm, giữa lúc chúng hậm hực đứng trước những cơ hội đã bị khép lại và những lời hứa rỗng tuếch, hầu khích lệ chúng tiếp tục mơ ước, tiếp tục hành động, và tiếp tục kiếm tìm

một xã hội tốt đẹp hơn. Đón nhận vòng tay yêu thương của Thiên Chúa như một quà tặng, chúng ta hãy học cách sống để cùng khóc với Ngài, và cùng cười vui với Ngài.

5.Đệ nhị bách chu niên sinh nhật của Don Bosco

5.1.Bách chu niên lần đầu tiên

Chúng ta đang cử hành đệ nhị bách chu niên sinh nhật Don Bosco. Lễ đương nhiên, 100 năm trước, chúng ta cũng cử hành đệ nhất bách chu niên. Cha muốn tóm lược lịch sử của biến cố trên.

Đầu tiên, Cha nói rằng, vào năm 1915, không chỉ tổ chức một lần đệ nhất bách chu niên mà cử hành hai lần, và cả hai đều mang tính rất Salêdiêng. Đó là biến cố mừng kỷ niệm sinh nhật Don Bosco, và quyết định chọn ngày 24 tháng 5 để cử hành việc tôn kính Mẹ Phù Hộ Đức Thánh Cha Pio VII đã ban sắc lệnh thiết lập ngày này để tri ân Mẹ Thiên Chúa đã giải thoát Ngài khỏi cảnh giam giữ và được trở về Rôma ngày 24 tháng 5.

Hoạch định cử hành biến cố đệ nhất bách chu niên sinh nhật của Don Bosco với tính cách trang trọng đã được bàn thảo trước từ lâu. Cha Paul Albera muốn lồng vào đó hai ý nghĩa: Thứ nhất, là quảng bá lòng sùng kính Đức Mẹ Phù Hộ Các Giáo Hữu. Thứ hai, là tưởng nhớ đến Don Bosco và các công cuộc của Ngài với ý hướng đẩy nhanh tiến trình xin phong Thánh cho Ngài.

Vào năm 1914, kế hoạch cử hành đệ nhất bách chu niên bắt đầu được triển khai. Báo chí và các phương tiện thông tin đã quảng bá rộng khắp cho dân chúng về các sự kiện chính sẽ xảy ra trong dịp này, và cũng cho dân chúng biết các viên chức chính quyền cũng tham dự. Hai chương trình xây dựng, một đài tưởng niệm và một Thánh đường, cũng được khởi sự. Tòa thánh cũng phê chuẩn việc thay đổi ngày nhóm họp Tổng Tu Nghị và chuẩn nhận việc từ nhiệm của các Bê Trên Thượng Cấp, lui lại một năm, vì họ phải đảm nhận các trách vụ quan trọng trong biến cố này. Hồng y Gasparri, vị đại diện Tu Hội thánh đơn phong Thánh, đã viết một lá thư nhân danh Đức Thánh Cha.

Tuy nhiên, những điều dự định đã không thể được tiến hành như mong muốn. Vào năm 1914 và 1915, một loạt các biến cố thảm khốc xảy ra. Một cơn động đất rất mạnh đã bùng phát, tàn phá một phần đảo Sicilia, gây nhiều thiệt hại nghiêm trọng, cho dù không một anh em hội viên SDB hay một nữ tu FMA nào bị thiệt mạng. Sau đó, một cuộc hỏa hoạn đã thiêu rụi hoàn toàn một nhà Salêdiêng ở Valdivia, Chilê. Rồi đến cái chết của Đức Piô X, một người rất chân tình gần gũi với các anh em Salêdiêng. Một cơn động đất khác xảy ra đầu năm 1915 đã tàn phá vùng Abruzzi, khiến ba chị em FMA thiệt mạng và hai SDB khác bị vùi lấp trong đống đổ nát.

Biến cố bi thảm nhất, đau buồn nhất và kéo dài nhất chính là thế chiến thứ nhất bùng nổ. Cuộc chiến đã phân chia thế giới thành 2 phe đối nghịch, gây ra hàng triệu cái chết thương tâm. Thoạt đầu, Italia tham chiến, bắt đầu ngày 2/2/1915, nhưng đứng trung lập không theo phe nào, vào đúng đêm canh thức mừng 100 năm đại lễ kính Đức Mẹ Phù Hộ Các Giáo Hữu.

Chiến tranh gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các công cuộc Salêdiêng tại nhiều quốc gia. Khoảng 2.000 anh em SDB bị gọi nhập ngũ, thuộc phe đồng minh hoặc phe trục, tùy theo tại mỗi quốc gia. Chiến tranh khiến sự giao tiếp và hiệp thông giữa các cộng thể SDB và giữa các cộng thể FMA gặp rất nhiều khó khăn. Nói rộng hơn, sự hỗ trợ của các cộng tác viên bị giảm thiểu rất

nhiều. Cha Bê Trê n Cả Albera tiếp tục mời gọi khắp nơi gia tăng cầu nguyện, khuyến khích mọi người cử hành ngày 24 mỗi tháng để ghi nhớ ơn lành và tôn kính Đức Mẹ Phù Hộ. Rất rõ ràng, trong tình thế đầy khó khăn đó, kế hoạch hoành tráng đã được soạn thảo để mừng đệ nhất bách chu niên sinh nhật Don Bosco bị đình trệ, bị giảm thiểu, hoặc bị gián đoạn, đợi chờ khi có thời cơ thuận tiện hơn. Những hoạt động có tính cách lễ hội bên ngoài bị tạm ngưng. Các chương trình khác bị giới hạn tối đa, chủ yếu chỉ giữ lại những gì thuần mang tính chất tôn giáo trang nghiêm và có tính cách nội bộ, với hy vọng rằng hòa bình mau đến và những trở ngại sẽ không còn. Nhưng chiến tranh vẫn còn dai dẳng, không như người ta trông đợi và nhiều lễ cử hành dự định đã không bao giờ được thực hiện.

Thế nhưng, cho dẫu vào ngày 23 tháng 5, nước Ý tuyên chiến với nước Áo, và gia nhập phe đồng minh, thì ngày hôm sau, ngày 24 tháng 5, một Thánh Lễ rất trang trọng mang tầm vóc Lễ Đại Triều vẫn được cử hành tại Vương Cung Thánh Đường Tôrinô, do chính Hồng y Tổng Giám mục giáo phận Tôrinô chủ sự và có rất đông người tham dự.

Cũng có hai cử hành khác tại Valsalice và Castelnuovo

Kết thúc việc kỷ niệm đệ nhất bách chu niên, Cha Bê Trê n Cả mời gọi con cái Don Bosco và bạn bè khắp nơi đi hành hương đến hai nơi. Trước hết ngày 15/8, đoàn hành hương đến viếng mộ của Don Bosco và ngày 16 đi thăm những nơi mà Don Bosco đã khởi sự công cuộc, như Becchi nơi Don Bosco chào đời, và Castelnuovo nơi Don Bosco đã lãnh nhận Bí Tích rửa tội. Tại Valsalice, đám người đi hành hương khá đông, nên người ta phải dựng một bàn thờ trên một lễ đài, trước mộ của Cha Thánh. Hàng ngàn người đã quy tụ về, đứng tràn lên cả quảng trường và những khu đất trống gần đó. Các bài thánh thi, các lời kinh và những món quà được kính dâng lên, trước khi Cha Albera chủ sự ban phép lành từ một khoảng sân trước ngôi mộ Don Bosco. Mọi người hiện diện đều không quên được những ấn tượng đáng nhớ trước di ảnh của Don Bosco và những hình ảnh ghi lại những lời nói của Ngài.

Ngày hôm sau, 15 tháng 8, một đám rất đông quy tụ tại nhà của Don Bosco ở Becchi. Nhóm gồm cả người trẻ và người già, cả giáo sĩ và giáo dân, đến từ Tôrinô và những vùng phụ cận chung quanh. Cha Albera và các Bê Trê n thượng cấp đứng chờ để chào đón họ. Cha Albera chủ sự Thánh Lễ, trong đó có nghi thức đặt viên đá đầu tiên để xây dựng một ngôi thánh đường mới, tôn kính Mẹ Phù Hộ, và đánh dấu biến cố 100 năm cho cả 2 sự kiện. Tại Castelnuovo, một tấm bia kỷ niệm được trưng ra, sau đó là bữa tiệc liên hoan mừng lễ. Cuối cùng, có một nghi thức trang trọng đã diễn ra để đánh dấu sự kiện: Cha Albera được chọn, và được công bố là “công dân danh dự”.

Tại Mỹ Châu, việc cử hành kỷ niệm 100 năm với cả hai ý nghĩa được tổ chức khá thuận lợi. Tại các quốc gia trên khắp đại lục này, nơi có các công cuộc Salêdiêng, nhiều biến cố trọng đại đã được cử hành để tôn vinh Don Bosco và Mẹ Phù hộ. Ở nhiều nơi, nhiều đường phố và nhiều trung tâm lớn đã được đặt tên Don Bosco. Nhiều ngôi nhà thờ mới cũng mọc lên để ghi nhớ dịp trọng đại này. Achentina và Brazil là hai quốc gia nổi bật trong dịp đó.

5.2 Cử hành Đệ nhị bách chu niên

Đó là bối cảnh lịch sử diễn ra trong dịp kỷ niệm Đệ Nhất Bách Chu Niên. Hiện nay, để cử hành Đệ Nhị Bách Chu Niên, chúng ta cũng đã và đang tổ chức nhiều hoạt động. Đa phần, những cử hành khá đơn giản, và diễn ra khắp nơi trên thế giới. Cũng như Cha đã khai mạc tại Becchi ngày 16 tháng 8 vừa qua, Cha muốn nhấn mạnh ý nghĩa của việc cử hành này.

Ngày hôm nay, như Cha đã nói, khi chúng ta cử hành Đệ Nhị Bách Chu Niên, và ôn lại lịch sử đã qua, chúng ta dâng lời tạ ơn Chúa về những gì Ngài đã thực hiện khi can thiệp vào lịch sử, nhất là mảng lịch sử đã xảy ra tại đồi Beccli. Đã nhiều lần, bằng cách này hay cách khác, Cha đã nói rằng đoàn sủng Salêdiêng là một quà tặng Thiên Chúa ân ban cho Hội Thánh và cho cả thế giới qua Don Bosco. Quà tặng đó được hình thành và phát triển từ khi Don Bosco còn ngồi trên đầu gối mẹ, lúc Don Bosco đón nhận mỗi tình nghĩa thiết nơi một bà giáo đã dạy dỗ Ngài, đã hướng dẫn cuộc sống Ngài, và trên hết, đã cùng với Ngài sống những ngày tháng trong cuộc đời của mình giữa thanh thiếu niên.

Đệ Nhị Bách Chu Niên Sinh Nhật Don Bosco là một năm hồng phúc, một năm Ân sủng. Trong năm nay, gia đình Salêdiêng chúng ta được mời gọi thể hiện lòng tri ân sâu xa đối với Chúa, cùng với sự khiêm cung và niềm vui ngập tràn. Bởi vì chính Thiên Chúa đã chúc lành cho phong trào tông đồ ngài sáng này, một nguồn lực tông đồ mà chính Don Bosco đã hình thành dưới sự chỉ giáo của Đức Maria Phù Hộ. Đây là năm đại hồng phúc cho chúng ta, cho 30 nhóm hiện nay, hình thành nên đại Gia Đình Salêdiêng rộng lớn, và cho cả những ai đã được Don Bosco và đặc sủng, sứ mạng và linh đạo của Ngài gọi hứng, và đang hy vọng sẽ được chuẩn nhận như là thành viên chính thức của gia đình chúng ta.

Đây là năm đại hồng phúc cho toàn thể phong trào Salêdiêng, bằng cách này hay cách khác, có liên hệ tới Don Bosco và các sáng kiến của Ngài, các hoạt động của Ngài, các gọi mở của Ngài, đang tiến dần tới việc chia sẻ một nền linh đạo và vẫn đang nỗ lực phục vụ giới trẻ, đặc biệt những em nghèo khổ nhất.

Dịp kỷ niệm Đệ Nhị Bách Chu Niên phải trở nên cho mọi người trong thế giới Salêdiêng khắp nơi một cơ hội quý báu đã được trao ban, để chúng ta nhìn lại quá khứ với lòng tri ân, nhìn hiện tại với sự tin tưởng và nhìn về tương lai với nhiều mơ ước. Chúng ta ước mong sứ mạng phúc âm hóa của đại Gia Đình Salêdiêng được thực thi với lòng say mê, với sự khởi sắc, với lòng can đảm, và với một tầm nhìn tiên tri, để chúng ta biết luôn đặt mình dưới sự dẫn dắt của Thần Khí, Đấng luôn lôi kéo chúng ta đến với Chúa trong sự đổi mới. Lễ Mừng Đệ Nhị Bách Chu Niên cũng là cơ hội mời gọi chúng ta canh tân đời sống thiêng liêng và đời sống mục vụ trong toàn thể Gia Đình Salêdiêng. Đây chính là dịp để chúng ta thực thi đoàn sủng một cách linh động hơn và để Don Bosco luôn có thể đến được với giới trẻ ngày hôm nay, giống như ngày xưa ngài đã sống. Nhất là, làm thế nào để việc chúng ta đến với những người trẻ bị gạt ra bên lề, hiểu theo nghĩa thể lý lẫn nhân bản, được tăng triển mạnh mẽ hơn.

Năm nay, chúng ta cử hành Đệ Nhị Bách Chu Niên và con đường rộng mở trước mắt mời gọi chúng ta dần bước, chính là làm sao, với lòng khiêm tốn, chúng ta thể hiện được thực tại đoàn sủng của chúng ta với những hình thái sống động nhất.

Dịp Đệ Nhị Bách Chu Niên năm nay, như đã diễn ra, cũng là cơ hội khơi dậy tâm tư nhiều người cả nam lẫn nữ, đang thông dự vào phân vụ đầy hứng khởi này, đã cống hiến cuộc đời mình cách anh dũng cho lý tưởng, trong những trạng huống khó khăn và nguy hiểm nhất trên thế giới. Qua đó, họ trở thành một chiến thắng và là gia sản vô giá mà chỉ mình Thiên Chúa biết đến.

Với niềm xác tín như thế, chúng ta được gọi hứng, không phải chỉ là chiêm ngắm Don Bosco, không chỉ là nhận ra dung mạo của Ngài vẫn còn luôn sống động, nhưng điều quan trọng là chúng ta còn phải cảm nhận một cách sâu xa đòi hỏi phải hết sức quyết tâm bắt chước ngài. Chúng ta bắt chước ngài, một con người từ đồi Becchi đã đến những vùng ngoại ô Valdocco, đến những vùng ven Mornese, nơi các thanh thiếu niên nam nữ bị gạt ra bên lề xã hội, để rồi cùng với các cộng sự viên khác, dẫn mình trọn vẹn phục vụ và mưu tìm thiện ích cho những người trẻ, giúp chúng đạt được hạnh phúc cả đời này lẫn đời sau.

6. Mẹ Margarita, Mẹ và Thầy của Don Bosco

Cha không muốn kết thúc lá thư bình giải hoa thiêng trong năm kỷ niệm Đệ Nhị Bách Chu Niên Sinh Nhật Don Bosco với trọng tâm hướng về phương cách giáo dục và mục vụ của Ngài, mà không nhắc đến mẹ Margarita, là hiền mẫu và thầy dạy của Ngài. Bởi lẽ nếu chúng ta không biết hoặc không nói gì về thân mẫu của Don Bosco, chính là chúng ta không biết rằng những quà tặng tự nhiên mà chúng ta khám phá nơi Cha Thánh có một nguồn gốc sâu xa, chắc chắn khởi nguồn từ Thiên Chúa, nhưng gián tiếp qua trung gian nhân loại, cụ thể là bối cảnh gia đình, và nhất là qua phương cách đặc thù nơi mẹ Margarita. Đây là lý do Cha chia sẻ những suy tư đơn sơ sau đây (*nb: Cha Pier Luigi Cameroni, SDB, thỉnh nguyện viên trong dự án phong thánh cho Don Bosco, đã gợi ý cho Cha những suy tư này*).

Vào tháng 5 năm 1887, Don Bosco đi Rôma. Đây là lần cuối cùng ngài đến đây, để tham dự lễ thánh hiến nhà thờ Thánh Tâm, như một đài kỷ niệm diễm tả lòng quý mến của ngài với Đức Thánh Cha. Ngài đã cạn kiệt sức lực sau cả một cuộc đời miệt mài lao nhọc. Ngôi Thánh Đường này cũng là sự đóng góp cuối cùng của Cha Thánh cùng với bao vất vả hy sinh khác. Vào Chúa Nhật mồng 8 tháng 5, nghi thức tiếp nhận nhà thờ trao cho Don Bosco và các Salêdiêng đã diễn ra, để tôn vinh công lao ngài. Buổi lễ có sự tham dự của giáo quyền và chính quyền dân sự, người Ý cũng như người ngoại quốc. Cuối nghi thức tiếp nhận, nhiều vị khách phát biểu với những ngôn ngữ khác nhau. Có người ngạc nhiên hỏi xem ngôn ngữ nào Don Bosco ưa sử dụng nhất. Ngài mỉm cười và trả lời “Ngôn ngữ tôi ưa thích nhất chính là ngôn ngữ mà mẹ tôi đã dạy cho tôi. Bởi vì dùng ngôn ngữ này tôi dễ diễn đạt ý tưởng, và lại tôi không dễ quên ngôn ngữ đó, không như các loại ngôn ngữ khác” (*MB XVIII, 324-325*).

Don Bosco luôn tâm đắc những giá trị lớn lao mà Ngài đắc thủ được từ gia đình mình: Sự khôn ngoan đậm nét nông dân, sự nhạy bén sắc sảo lành mạnh, tinh thần làm việc cần cù, sự nhanh nhạy để nhận định những gì là quan trọng, một tinh thần lăn xả bắt tay vào làm những gì cần thiết, tinh thần lạc quan khi đối diện trước những thách đố khó khăn, sự bình thản khi gặp bất trắc, khả năng biết khởi đầu lại sau những thất bại, luôn vui tươi mọi nơi mọi lúc, sống tinh thần liên đới, sống đức tin sống động, sống tình cảm chân thật và sâu xa, luôn sẵn sàng rộng mở tiếp đón mọi người... Tất cả những phẩm tính cao đẹp này, Don Bosco đã tìm được nơi gia đình mình, và đã hình thành nên nhân cách nơi Ngài. Ngài đặc biệt chú tâm, qua kinh nghiệm sống tại gia đình, để thiết định và hình thành phong cách giáo dục cho người trẻ, bằng những trải nghiệm cụ thể và giản đơn. Ngài gọi phong cách đó là “*nhà*”, và Ngài đã quảng diễn “tinh thần gia đình” theo phong cách này. Để diễn đạt tinh thần ấy theo cách thái riêng, Don Bosco đã hỏi mẹ Margarita. Lúc đó mẹ đã khá lớn tuổi và rất khó khăn khi phải rời bỏ mái nhà thân thương, êm ả nơi đồi Becchi, để xuống phố chăm sóc những đứa trẻ mà Don Bosco đã thu gom từ các đường phố. Những đứa trẻ này nhiều lúc cũng làm cho mẹ Margarita bực bội và đau buồn. Nhưng mẹ đã

đến trợ giúp Don Bosco, và thực sự mẹ đã trở nên người mẹ của những đứa trẻ không còn mái ấm gia đình và tình yêu thương từ cha mẹ chúng.

Don Bosco đã thuật lại “Tôi nhớ rất rõ, sự hiện diện của mẹ Margarita tại nguyện xá Valdocco trong mười năm cuối đời của mẹ đã tạo một âm hưởng rất lớn để kiến tạo tinh thần gia đình, một tinh thần mà chúng tôi luôn coi đó là tâm điểm của đoàn sủng Salêdiêng. Thực ra quãng thời gian mười năm đó, không phải là mười năm bình thường như vào các thời điểm khác. Đây là giai đoạn đầu tiên đặt nền tảng cho bầu khí gia đình tại nguyện xá Valdocco, và đó cũng là thời kỳ đã đi vào lịch sử, để khai sinh bầu khí nguyện xá. Thoạt đầu, phát sinh từ nhu cầu cụ thể, nên Don Bosco đã mời mẹ Margarita đến ở với ngài. Nhưng quả thật, trong kế hoạch quan phòng của Thiên Chúa, sự hiện diện của mẹ Margarita đã vượt xa khỏi nhu cầu bình thường lúc ban đầu. Mẹ đã ở đó, theo chương trình quan phòng của Thiên Chúa để cộng tác với Don Bosco, làm triển nở đặc sủng nơi ngài mà lúc đó mới vừa khai sinh. Mẹ Margarita ý thức rất rõ về “ơn gọi mới” của mẹ. Mẹ chấp nhận với lòng khiêm tốn và với một đầu óc sáng suốt. Điều đó cắt nghĩa tại sao mẹ luôn tỏ ra can đảm trước những hoàn cảnh khó khăn nhất. Chúng ta chỉ cần suy nghĩ giản đơn, ví dụ khi nạn dịch tả bùng phát, những lời nói và hành động của mẹ như mang tính tiên tri. Mẹ lấy ngay cả khăn bàn thờ để dùng làm vải băng bó các vết thương cho bệnh nhân. Đặc biệt, ý nghĩa nhất, là Don Bosco đã bắt chước mẹ Margarita, ban huấn từ tối cho trẻ trước khi đi ngủ, và việc đó đã trở thành một phần của truyền thống Salêdiêng. Có một sự việc nho nhỏ, nhưng Don Bosco cảm thấy quan trọng khi bắt chước thân mẫu Ngài, đó là mẹ Margarita thường ban ít lời nhắn nhủ cho các học sinh, khi chúng bắt đầu rời ngôi nhà của ngài để sống nội trú tại trường học. Don Bosco tiếp tục thực hành truyền thống đó, không phải trong nhà thờ qua hình thức bài giảng, nhưng ngay tại sân chơi, hay ở trong nhà, qua dạng thức chuyện trò thân mật giữa cha con với nhau. Những phẩm tính sâu xa nơi thân mẫu đã tạo ảnh hưởng mạnh mẽ, đến độ Don Bosco sau này, khi đã trở thành chuyên gia trong lãnh vực giáo dục, vẫn luôn còn cố gắng học hỏi từ mẹ Ngài. Để tóm kết những điều nói ở trên, chúng ta trích lời Cha Lemoyne: “Theomột nghĩa nào đó, Mẹ Magarita đã kiến tạo khuôn khổ căn bản định hình cho Nguyện Xá Valdocco” (MB III, 266).

Khi đã chín mùi, mối tương quan thân tình giữa mẹ và con đã vươn đến mức cao cả hơn. Mẹ đã chia sẻ chính sứ mạng giáo dục với Don Bosco, với người con thân yêu của mình. Mẹ nói “Con ơi, con nên biết rằng mẹ đau buồn biết bao khi phải rời xa ngôi nhà này, rời xa em con, rời xa những người thân thương nhất. Nhưng nếu con nghĩ rằng, đây là điều đẹp ý Chúa, mẹ sẵn sàng theo con”. Như vậy, mẹ đã can đảm từ giã ngôi nhà nhỏ ở Becchi và theo Don Bosco, đến sống và phục vụ những đứa trẻ nghèo và bị bỏ rơi giữa thành phố Tôrinô. Suốt thời gian này, mười năm cuối trong cuộc đời của mẹ, mẹ đã cống hiến tất cả, chẳng còn giữ lại gì cho mình, để phục vụ cho sứ mệnh của Don Bosco và những công cuộc ngài mới khởi sự. Trong quãng thời gian đó, mẹ trở thành người mẹ thật sự dưới cả hai dạng thức: người mẹ thiêng liêng đối với người con làm linh mục, và người mẹ giáo dục cho đám trẻ tại nguyện xá đầu tiên của Don Bosco. Mẹ góp phần vào việc giáo dục những đứa con lành thánh như Đaminh Saviô và Micae Rua. Cho dù thất học, nhưng mẹ tỏ ra rất khôn ngoan, như một ơn ban từ trời cao. Mẹ là người đã ra tay giúp đỡ bao trẻ đường phố sống bơ vơ. Cuối cùng, nhờ ơn Chúa và qua việc thực thi các nhân đức, Mẹ Margarita đã trở nên một “Bà Mẹ Anh Hùng”, một thầy dạy rất khôn ngoan, một cố vấn lỗi lạc về đặc sủng Salêdiêng khi mới bắt đầu khai sinh. Mẹ Margarita là một phụ nữ **dung dị**, tuy nhiên mẹ vẫn là một nhân vật tỏa sáng giữa bao nhiêu các người mẹ thánh thiện khác, những con người luôn sống trước sự hiện diện của Chúa, luôn sống trong Chúa, kết hợp mật thiết với Chúa xuyên qua việc cầu nguyện liên tục trong tĩnh lặng. Điều giản đơn nhất mà Mẹ Margarita không ngừng lặp đi lặp lại qua gương mẫu cuộc sống của ngài, đó là “Sự thánh thiện mà chúng ta đạt

đến, sự thánh thiện dành cho mọi người không loại trừ ai, chính là sự thánh thiện chúng ta có được bằng sự tín thác vâng phục, và sống ơn gọi đặc thù của mình, ơn gọi mà Thiên Chúa đã trao phó cho mỗi người trong chúng ta.

7. Cùng với Đức Maria, cộng sự viên kiệt xuất của Chúa Thánh Thần

Cha kết thúc lá thư này, bằng cách nhắc lại lời của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II mà Cha đã từng nói đến. Ngài mời gọi chúng ta hãy luôn đặt mình trước Đức Maria rất thánh, là “Cộng sự viên trời trang nhất của Chúa Thánh Thần”. Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta hãy nhìn lên Đức Maria, lắng nghe Ngài nói với chúng ta, như Ngài đã nói với các gia nhân trong tiệc cưới Cana “Hãy thực hiện những gì Đức Giêsu bảo các anh” (Ga 2,5). Trong một sứ điệp gửi cho các Salêdiêng lúc bấy giờ, nhưng cũng rất thích hợp cho các thành viên gia đình Salêdiêng ngày hôm nay, Đức Thánh Cha đã nói “Cha ký thác các con, và cả thế giới người trẻ cho Đức Maria, để họ luôn được Mẹ lôi cuốn, được Mẹ sinh động và được Mẹ chỉ giáo, hầu qua việc giáo dục, các bạn trẻ sẽ trở nên những con người mới trong một thế giới mới, thế giới của Đức Kitô, là Thầy và là Chúa của chúng ta” (Gioan Phaolô 2, Thông Điệp *Juvenum Patris*, số 20).

Ước mong từ mong muốn mãnh liệt qua những huấn dụ mà Đức Thánh Cha đã ngỏ trao, Cha thiết nghĩ, chúng ta hãy cùng đáp lại “Amen” với một quyết tâm cao độ. Cha cũng ký thác tất cả các thành viên trong gia đình Salêdiêng cho ơn thánh Chúa, qua sự can thiệp từ mẫu của Đức Maria Phù Hộ các Giáo Hữu và Trái tim Đức Giêsu, vị Mục tử Nhân lành của chúng ta.

Xin Chúa chúc lành cho tất cả mọi người chúng ta.

Rôma 8/12/2014

Lễ trọng kính Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Cha Angel Fernandez Arttime SDB.

Bề Trên Cả.